

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2020/QĐST-DS

Chư Sê, ngày 18 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Toà nhà CCX, khu bán đảo Đ, phường L, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Công H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện S.

(Theo Quyết định số 1792/QĐ-NHCS ngày 09/6/2015 về việc uỷ quyền tham gia tố tụng và thi hành án của Tổng giám đốc Ngân hàng C).

Địa chỉ: X đường P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Ngô Văn T.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị C.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả: Ông Ngô Văn T và bà Phan Thị C công nhận có nợ và có trách nhiệm liên đới thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng C thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện S tổng số tiền 10.194.565 đồng (*Mười triệu một trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi lăm đồng*). Trong đó, nợ gốc là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), nợ lãi tạm tính đến ngày hòa giải 10/3/2020 là 194.565 đồng (*Một trăm chín mươi tư nghìn năm trăm sáu mươi lăm đồng*).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Vào ngày 09 hàng tháng ông Ngô Văn T và bà Phan Thị C phải trả cho Ngân hàng C thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện C số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), thời gian bắt đầu trả kể từ ngày 09/4/2020 cho đến khi hết nợ.

Trường hợp ông Ngô Văn T và bà Phan Thị C vi phạm một trong mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại chưa thi hành án.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc này” (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Về án phí:

Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm. Ông Ngô Văn T và bà Phan Thị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Ông Ngô Văn T và bà Phan Thị C là người cao tuổi có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí dân sự, có xác nhận của chính quyền địa phương là thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Ngô Văn T và bà Phan Thị C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu